TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ứng Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sỹ Hứng
2. Ông Hồ Như Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Vì Văn N, sinh năm 1979, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La

Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyên Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vì Văn T và bà Lò Thị P; bị cáo có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại bản Tú Quỳnh, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh

Sơn La phát hiện và bắt quả tang Vì Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 08 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng và các mảnh không rõ hình dạng màu hồng do Vì Văn N tự giác lấy trong túi quần trước bên trái đang mặc trên người giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/6/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ là 08 viên nén hình trụ tròn, màu hồng và các mảnh vụn màu hồng có khối lượng là 0,88 gam, trích 5 viên có khối lượng 0,51g làm mẫu giám định, ký hiệu N2. Số viên còn lại là 3 viên và các mảnh vụn màu hồng có khối lượng 0,37 gam cho vào túi nilon màu trắng nhập kho vật chứng, ký hiệu N1

Tại bản Kết luận giám định số: 1043/KLMT ngày 16/6/2022 của Phòng kĩ thuật hình sự (PC 09) – Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu N2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,51 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,88 gam; loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vì Văn N khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/6/2022 N mang theo 200.000 đồng một mình đi bộ từ nhà ở bản H, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đến khu rừng thuộc bản Long Phú, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tìm các tổ chim non để mang về nuôi. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày N đi bộ theo đường bê tông từ bản Long Phú, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu để về nhà. Khi đi bộ đến khu vực đầu bản Tú Quỳnh, xã Tú Nang, huyện Yên Châu thì N nhìn thấy 01 người đàn ông dân tộc Mông đứng ở ven đường, nhìn giống người nghiện ma túy nên N lại gần hỏi người đàn ông dân tộc Mông có ma túy bán không? Người đàn ông dân tộc Mông nói có và hỏi N muốn mua bao nhiêu. N nói bán cho N 200.000 đồng. Sau đó, N lấy 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) từ túi quần bên phải N đang mặc trên người đưa cho người đàn ông dân tộc Mông. Người đàn ông dân tộc Mông nhận tiền và dặn N đứng chờ ở đó rồi đi về hướng bản Tú Quỳnh, xã Tú Nang, huyện Yên Châu. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông dân tộc Mông quay lại và đưa cho N 01 gói nilon màu xanh, N nhận lấy gói ma túy và mở ra kiểm tra thấy bên trong có chứa 08 viên Methamphetamine và các mảnh vụn màu hồng. Có được ma túy N cất giấu gói ma túy trong túi quần trước bên trái đang mặc trên người rồi tiếp tục đi về nhà. Khi đi đến khu vực giữa bản Tú Quỳnh, xã Tú Nang, huyện Yên Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Yên Châu đang làm nhiệm vụ. N khai

nhận bản thân có sử dụng ma túy và đang cất giấu gói matúy trên người. N đã tự giác lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần trước bên trái đang mặc trên người giao nộp cho tổ công tác Công an huyện Yên Châu.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSYC ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử đối với bị cáo Vì Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vì Văn N từ 20 tháng đến 26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong mặt trước ghi:“ Vật chứng vụ: Vì Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 16 giờ 10 phút ngày 15 tháng 6 năm 2022. Tại: Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Mẫu N1 có khối lượng 0,37 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh”

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, bị cáo N đã mua trái phép 0,88 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân với giá 200.000đồng. Trên đường về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phát hiện bắt giữ. Hành vi cất dấu 0,88 gam Methamphetamine của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ. Tòa án đưa vụ án ra xét xử bị cáo Vì Văn N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình

hình an ninh trật tự tại địa phương. Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian chấp hành án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nghiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, cá nhân không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì đã niêm phong, bên trong gồm có: "Mẫu N1 có khối lượng 0,37 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh". Xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo, HĐXX xét thấy hành vi mua bán đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý hình sự, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Vì Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Vì Văn N 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong mặt trước ghi: " Vật chứng vụ: Vì Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 16 giờ 10 phút ngày 15 tháng 6 năm 2022. Tại: Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: Mẫu N1 có khối lượng 0,37 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh". Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 15/9/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu và Công an huyện Yên Châu

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2022).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- CA huyện Yên Châu;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ứng Văn Cường